# **CHỦ ĐỀ: TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH**

# **TUẦN 1**

# **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

## **1. NHẬN BIẾT (9 CÂU)**

Câu 1: Để vẽ được một bức tranh chân dung, cần chú ý những yếu tố gì?

A. Xác định được đối tượng muốn vẽ

B. Quan sát, tìm ra những đặc điểm điển hìnhvề ngoại hình của nhân vật

C. Xác định phương pháp thực hành

D. Cả A, B, C

Câu 2: Có mấy cách thực hành vẽ chân dung?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 3: Bức tranh chân dung phản ánh

A. Ngoại hình, nội tâm nhân vật

B. Lứa tuổi nhân vật

C. Sở thích của nhân vật

D. A và B

Câu 4: Khi vẽ chân dung, cần quan sát

A. Khuôn mặt

B. Kiểu tóc

C. Các đặc điểm mặt, mũi miệng

D. Cả A, B, C

Câu 5: Đặc điểm thú vị về tỉ lệ mặt người là

A. Khoảng cách từ trán đến lông mày của mọi người gần như đều bằng nhau

B. Trên khuôn mặt, tỉ lệ khuôn miệng thường nhỏ hơn tỉ lệ các bộ phận khác

C. Tính theo chiều dài khuôn mặt, khoảng cách từ chân tóc đền lông mày, từ lông mày đến chân mũi, từ chân mũi đến cằm thường bằng nhau

D. Khoảng cách từ chân mũi đến miệng thường bằng khoảng cách từ miệng đến cằm

Câu 6: Theo em, đâu không phải một dạng khuôn mặt thường gặp

A. Mặt tròn

B. Mặt chữ nhật

C. Măt trái xoan

D. Mặt vuông

Câu 7: Đôi mẳt có thể có những hình dạng nào?

A. Mắt to, tròn

B. Mắt xếch

C. Mắt hí

D. Cả A, B, C

Câu 8: Khi máy ảnh chưa ra đời, đâu là một phương tiện lưu giữ lại hình ảnh của con người

A. Các hình vẽ trên vách đá

B. Tranh chân dung

C. Tranh in màu

D. Các tác phẩm điêu khắc

Câu 9: Trong tác phẩm của hoạ sĩ Giuseppe Arcimboldo, chân dung nhân vật được tạo thành bởi

A. Các đường net, màu sắc sặc sỡ

B. Bột màu

C. Khuôn in

D. Các loại rau, củ, quả

## **2. THÔNG HIỂU (9 CÂU)**

Câu 1: Trong nghệ thuật Ai Cập cổ đại, chân dung nhân vật thường được vẽ từ

A. Góc nhìn thẳng

B. Góc nhìn chéo

C. Góc nhìn nghiêng

D. A và C

Câu 2: Ý nào sau đây không đúng khi nói về tranh chân dung?

A. Qua tranh chân dung, ta có thể biết được tính cách, tình cảm, lứa tuổi của nhân vật.

B. Vẽ tranh chân dung là diễn tả đặc điểm riêng của con người, đặc biệt là khuôn mặt.

C. Có thể thực hành vẽ tranh chân dung bằng nét hoặc bằng mảng màu.

D. Tranh chân dung là hình ảnh lý tưởng hóa của nhân vật ngoài thực tế.

Câu 3: Tranh chân dung được chia làm mấy loại?

A. 2 loại: tranh vẽ bán thân người và toàn thân người

B. 3 loại: tranh vẽ phần đầu người, bán thân người và toàn thân người

C. 4 loại: tranh vẽ phần đầu người, bán thân người, toàn thân người và tranh vẽ chân dung nhóm người.

D. Ý kiến khác

Câu 4: Tranh chân dung có thể được vẽ bằng

A. Bút chì

B. Màu nước

C. Sơn dầu

D. Cả A, B, C

Câu 5: Tranh chân dung có thể được sử dụng để

A. Làm quà tặng, trang trí

B. Làm vật lưu niệm

C. A và B

D. Tuyên truyền, cổ động

Câu 6: Ứng dụng thực tế phổ biến của hình vẽ phần đầu người là

A. Mặt nạ

B. Tranh trang trí

C. In hình theo yêu cầu

D. A và C

Câu 7: Đối tượng vẽ chân dung có thể là

A. Vua chúa, quan lại thời xưa

B. Một gia đình nhiều thế hệ

C. Một người bạn của em

D. Cả A, B, C

Câu 8: Các nghệ sĩ hóa trang gương mặt khi biểu diễn tuồng là một ứng dụng của nghệ thuật

A. Điêu khắc

B. Vẽ chân dung

C. Trang trí

D. Đồ họa 3D

Câu 9: Các vị lãnh tụ, nhân vật đặc biệt như anh hùng, danh nhân, vua chúa thường được vẽ chân dung theo hình thức nào?

A. Toàn thân

B. Bán thân

C. Theo góc nghiêng

D. Theo góc chính diện

## **3. VẬN DỤNG (2 CÂU)**

Câu 1: Đâu là tên một bức tranh chân dung nổi tiếng?

A. Mùa thu vàng

B. Thiếu nữ bên hoa huệ

C. Monalisa

D. Cả B và C

Câu 2: Bức tranh chân dung nổi tiếng thế giới “Monalisa” là của hoạ sĩ nào?

A. Van Gogh

B. Rembrandt

C. Leosnard de Vinci

D. Hiện chưa rõ tác giả

# B. ĐÁP ÁN

## **1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. D | 2. A | 3. D |
| 4. D | 5. C | 6. B |
| 7. D | 8. B | 9. B |

## **2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. C | 2. D | 3. C |
| 4. D | 5. C | 6. A |
| 7. D | 8. B | 9. A |

## **3. VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. D | 2. C |